TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG** --- *** --- Số:68/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** --- *** --- *** --- ***Phụng Hiệp,*** *ngày 26 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-DS, ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Hồng M**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp A, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

-*Bị đơn:* **Nguyễn Thị B,** sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Nguyễn Thanh S là đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị B (văn bản ủy quyền ngày 29.5.2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả bà Nguyễn Thị Hồng M tổng số nợ gốc là 5.000.000đ (năm triệu đồng) và 01 (một) chỉ vàng 24k.

-Về án phí: Nguyễn Thị B phải nộp 212.500đ (hai trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Hồng M được nhận lại 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0020605 ngày 04.4.2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện PH;
-Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)
Nguyễn Thanh Liêm